

Số: 77/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 05 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 553/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/12/2020 về việc tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà VHPV, sinh năm 1996

Địa chỉ: 246/8A9 Bis XVNT, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông HDB, sinh năm 1982

Địa chỉ: 436/20 NTT, Phường C, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà VHPV và ông HDB (Giấy chứng nhận kết hôn số 16 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/4/2018).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà VHPV và ông HDB xác định có 01 con chung tên HMT, sinh ngày 21/3/2020. Hai bên thỏa thuận: Giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà VHPV và ông HDB tự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: Bà VHPV tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí của bà V được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Vy đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0035972 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà V số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Vy đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu VP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Bình